

CHƯƠNG 16

CHÚA BAN LƯƠNG THỰC CHO DÂN

Man-na và chim cút

¹Họ nhổ trại rời Ê-lim lên đường, và toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en tới sa mạc Xin, giữa Ê-lim và Xi-nai, vào ngày mười lăm tháng thứ hai kể từ khi họ ra khỏi đất Ai-cập. ²Trong sa mạc, toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en kêu trách ông Mô-sê và ông A-ha-ron.



THE GREAT SEA
(Mediterranean Sea)

SALT SEA
(DEAD SEA)

MT. NEBO
Dibon

Rameses, Zoan
(Tanis)

Sin (Pelusium)

Ashkelon
Gaza

Hebron

Beersheba

Hormah

MOAB

Succoth

Etham

Baal-Zephon

WILDERNESS OF SHUR

RIVER OF EGYPT

WILDERNESS OF ZIN

Zoar

Iye-abarim

Kadesh-barnea

Punon
EDOM

ARABAH

Oboth

Heliopolis

EGYPT

Memphis



WILDERNESS OF ETHAM

SINAI PENINSULA

WILDERNESS OF PARAN

Marah

WILDERNESS OF SIN

Kibroth hattaavah

Ezion-geber
(Elath)

Elim

Dopnkah

Alush Taberah
Rephidim

GULF OF AQABA

LAND OF MIDIAN

MT. HOREB
(MT. SINAI)



0 75 Miles

The Exodus

From the Land of Egypt

³Con cái Ít-ra-en nói với các ông: “Phải chi chúng tôi chết bởi tay ĐỨC CHÚA trên đất Ai-cập, khi còn ngồi bên nồi thịt và ăn bánh thoả thuê. Nhưng không, các ông lại đưa chúng tôi ra khỏi đó mà vào sa mạc này, để bắt chúng tôi phải chết đói cả lũ ở đây!”

⁴ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê: “Này, Ta sẽ làm cho bánh từ trời mưa xuống cho các ngươi ăn.

Dân sẽ ra lượm lấy khẩu phần cho mình, ngày nào cho ngày đó; Ta muốn thử lòng chúng như vậy xem chúng có tuân theo Luật của Ta hay không. ⁵Ngày thứ sáu, khi chúng dọn phần ăn đã đưa về, sẽ có gấp đôi phần chúng lượm mỗi ngày.” ⁶Ông Mô-sê và ông A-ha-ron nói với toàn thể con cái Ít-ra-en: “Chiều nay, anh em sẽ biết là chính ĐỨC CHÚA đã đưa anh em ra khỏi đất Ai-cập;

⁷vào buổi sáng, anh em sẽ thấy vinh quang của ĐỨC CHÚA, vì ĐỨC CHÚA đã nghe thấy những lời anh em kêu trách Người. Còn chúng tôi, chúng tôi là gì mà anh em kêu trách chúng tôi?” ⁸Ông Mô-sê nói: “ĐỨC CHÚA cho anh em chiều có thịt để ăn, và sáng có bánh để được thoả thuê, vì ĐỨC CHÚA đã nghe thấy những lời anh em kêu trách Người. Còn chúng tôi, chúng tôi là gì? Không phải anh em đã kêu trách chúng tôi, mà là kêu trách ĐỨC CHÚA.”

⁹Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron: “Xin anh nói với toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en thế này: Anh em hãy lại gần thánh nhan ĐỨC CHÚA, vì Người đã nghe thấy những lời anh em kêu trách.” ¹⁰Trong khi ông A-ha-ron nói với toàn thể cộng đồng con cái Ít-ra-en, họ quay mặt về phía sa mạc, và kìa, vinh quang ĐỨC CHÚA xuất hiện trong đám mây. ¹¹ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê:

¹² “Ta đã nghe tiếng con cái Ít-ra-en kêu trách. Vậy, người hãy bảo chúng rằng: Vào buổi chiều, các người sẽ được ăn thịt, và ban sáng, các người sẽ được ăn bánh thoả thuê, và các người sẽ biết rằng Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các người.” ¹³ **Thật vậy, buổi chiều, chim cút bay đến rợp cả trại.** Và buổi sáng thì có lớp sương phủ quanh trại. ¹⁴ Rồi khi sương tan đi thì trên mặt hoang địa, có một thứ gì nho nhỏ mịn màng, nho nhỏ như sương muối phủ mặt đất.

¹⁵ Khi con cái Ít-ra-en thấy thế, họ liền hỏi nhau: “Man hu?” Nghĩa là: “Cái gì đây?” Vì họ không biết đó là cái gì. Ông Mô-sê bảo họ: “Đó là bánh ĐỨC CHÚA ban cho anh em làm của ăn!” ¹⁶ Đây là điều ĐỨC CHÚA đã truyền: Mỗi người hãy tùy theo sức mình ăn được bao nhiêu mà lượm, mỗi người một đấu, tùy theo số người; mỗi người hãy lấy luôn cho những người ở cùng lều với mình.”







¹⁷Con cái Ít-ra-en đã làm như thế; họ lượm kẻ nhiều người ít. ¹⁸Rồi họ lấy đầu đong: kẻ có nhiều thì không dư, người có ít thì không thiếu. Mỗi người đã lượm tùy theo sức mình ăn được bao nhiêu.

¹⁹Ông Mô-sê nói với họ: “Đừng có ai để dành cho đến sáng.” ²⁰Một số người đã không nghe lời ông Mô-sê: họ để dành cho đến sáng, nhưng trong đó có giòi bọ và xông ra mùi hôi thối. Bấy giờ ông Mô-sê nổi giận với họ.

²¹Sáng nào cũng vậy, mỗi người lượm tùy theo sức mình ăn được bao nhiêu. Và khi mặt trời tỏa sức nóng, thì nó tan ra. ²²Ngày thứ sáu, họ lượm bánh gấp đôi, mỗi người hai đấu. Tất cả những người lãnh đạo cộng đồng đến báo tin cho ông Mô-sê. ²³Ông nói với họ: “Đây là điều ĐỨC CHÚA phán: mai là ngày nghỉ, ngày sa-bát thánh để kính ĐỨC CHÚA.

Cái gì phải nấu, thì nấu; cái gì phải luộc, thì luộc; tất cả những gì còn dư, thì hãy cắt đi, để dành cho đến sáng hôm sau.” ²⁴Họ cắt đi cho đến sáng hôm sau như ông Mô-sê đã truyền, mà không thấy hôi và cũng không thấy có giòi bọ. ²⁵Ông Mô-sê nói : “Hôm nay anh em ăn phần đó đi, vì hôm nay là ngày sa-bát kính ĐỨC CHÚA; hôm nay, anh em sẽ không tìm thấy gì ở ngoài đồng.

²⁶Trong sáu ngày, anh em hãy lượm man-na; còn ngày thứ bảy là ngày sa-bát, thì sẽ không có.” ²⁷Dẫu vậy, ngày thứ bảy cũng có người trong dân đi ra lượm mà không tìm thấy. ²⁸ĐỨC CHÚA phán với ông Mô-sê: “Cho đến bao giờ nữa các ngươi từ chối không tuân giữ các mệnh lệnh và luật lệ của Ta? ²⁹Các ngươi xem: ĐỨC CHÚA đã ban ngày sa-bát cho các ngươi;

vì thế, ngày thứ sáu, Người ban cho các người bánh
đủ ăn hai ngày. Ai nấy hãy ở yên một chỗ; ngày thứ
bảy, đừng có ai ra khỏi chỗ ở của mình.”³⁰ Vậy dân
nghỉ việc ngày thứ bảy.³¹ Nhà Ít-ra-en đặt tên cho vật
ấy là man-na. Nó giống như hạt ngò, màu trắng và
mùi vị tựa bánh trắng tằm mật ong.³² Ông Mô-sê nói:
“Đây là điều ĐỨC CHÚA đã truyền: Hãy đóng cho
đây một đấu để giữ lại cho con cháu các người;

như thế, chúng sẽ thấy bánh Ta đã cho các người ăn trong sa mạc, lúc Ta đem các người ra khỏi đất Ai-cập.” ³³ Ông Mô-sê nói với ông A-ha-ron :
“Hãy lấy một cái bình và đổ vào đó một đấu đầy man-na, rồi đặt trước nhan ĐỨC CHÚA để giữ lại cho con cháu anh em.”

³⁴Theo như ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê, ông A-ha-ron đã đặt cái bình ấy đằng trước Chứng Ước, để giữ lại.

³⁵Con cái Ít-ra-en đã ăn man-na suốt bốn mươi năm, cho đến khi họ tới đất định cư; họ đã ăn man-na cho đến khi tới ranh giới đất Ca-na-an. ³⁶Một đấu tương đương bốn lít rưỡi.



-Thu lượm Manna : (Xh 16,18-21). Với Manna, bánh từ trời, để sử dụng cho hiệu quả, theo lệnh Chúa, Môsê hướng dẫn dân phải thu lượm Manna như thế nào, rằng họ phải thu lượm mỗi ngày, ngày nào đủ cho ngày ấy, không lấy dư. Manna rất bổ dưỡng vì khi ăn vào sẽ giúp cho một người có thể đủ sức để đi được một ngày trong nơi hoang vắng.

-Mỗi gia đình phải để chung phần Manna lại với nhau. Nếu làm đúng theo sự chỉ dẫn của Chúa qua Môsê, thì không bao giờ họ thiếu thức ăn, không còn phải đói nữa. Điều cần thiết là dân Do Thái cần phải dậy sớm để thu lượm Manna, vì khi mặt trời mọc lên, sự nóng bức sẽ làm cho Manna tuôn chảy.

- *Cát giữ Manna* : Có những người Israel lười biếng muốn để dành manna lại để hôm sau khỏi phải dậy sớm đi lấy, nhưng Môsê đã cảnh cáo họ không được làm như vậy. Một số người cố tình không vâng lời Môsê cố tình lấy thật nhiều và để dành cho hôm sau, nhưng số manna đó đã bị chua, có mùi hôi, có nhiều dòi bọ nên phải bỏ đi.

-Manna cho ngày Sabbat : (Xh 16,22-31). Đây là lần đầu tiên trong Kinh Thánh, từ “Sabbat” được dùng để chỉ “Ngày thứ bảy” , ngày nghỉ ngơi. Từ Sabbat trong tiếng Hebrew có nghĩa là “ngưng làm việc, nghỉ ngơi”. Vì thế, dân Israel không làm việc vào ngày thứ bảy, nên trong ngày thứ sáu, họ được phép lượm Manna gấp đôi để dùng cho cả ngày thứ bảy mà không trở nên hôi thối. Một số người Israel không vâng lời Môsê, họ ra ngoài vào ngày Sabbat để tìm Manna, nhưng chẳng tìm thấy gì.

-Ta sẽ ăn gì ? Trước đây thiếu nước giờ lại thiếu thức ăn, thiếu thực phẩm. Số lượng thực phẩm cần thiết để nuôi sống cả một đoàn người đông đảo trong sa mạc cần cỗi quả là một vấn đề vô cùng nan giải đối với khả năng con người. Những lúc thực sự đói vì thiếu thức ăn, người ta thường dễ mường tượng đến những món ăn ngon mà mình đã từng thường hay dùng.

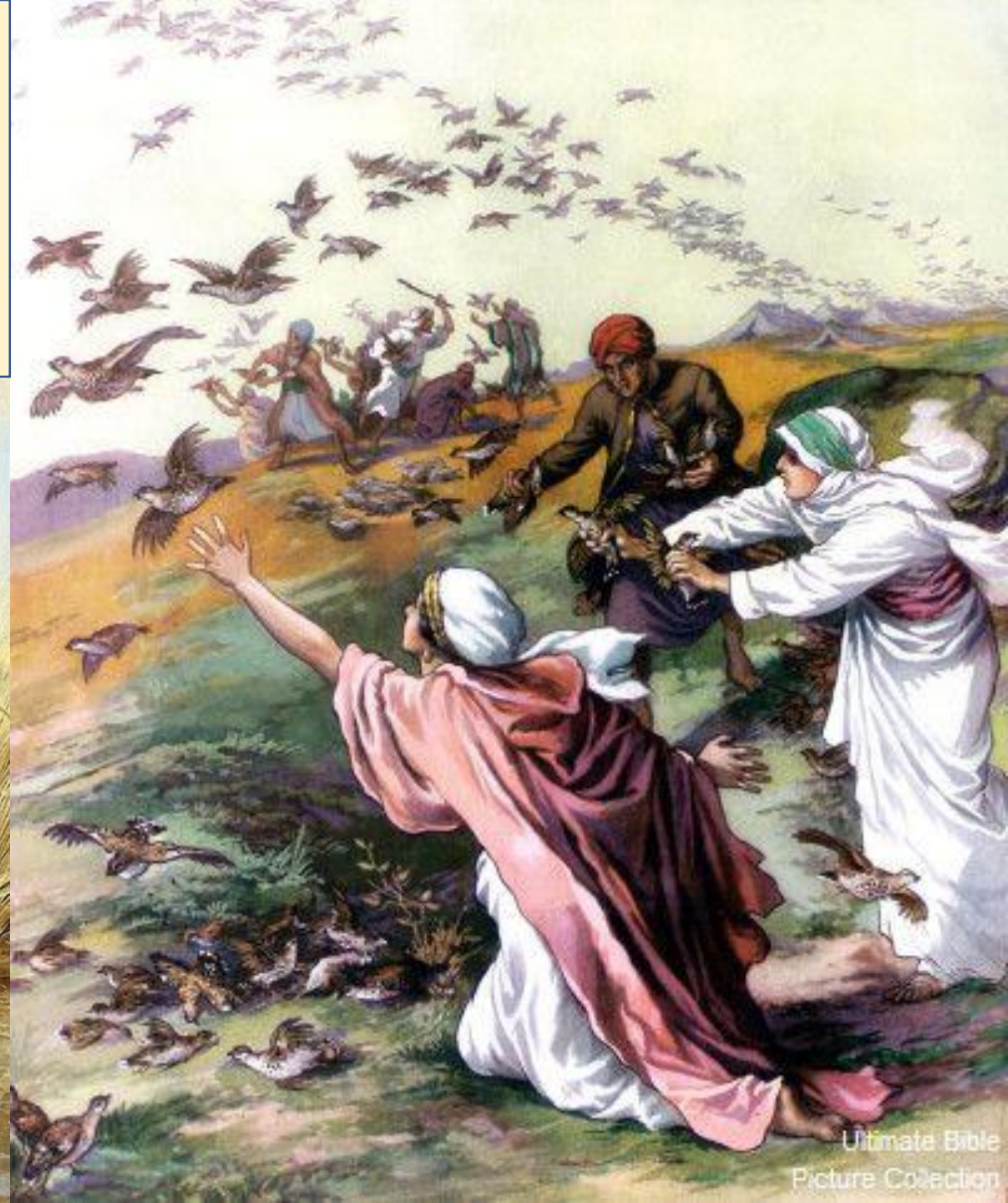
- Đó chính là tâm trạng của những người Israel đang đói vì thiếu của ăn trong sa mạc Xin. Họ lại kêu trách Môsê. Họ không chỉ trách mà còn lên án Môsê và Aaron vì đã cố tình đưa dẫn họ vào đồng vắng để giết hại họ bằng cách bỏ đói họ.
- Họ muốn nổi loạn, đòi quay lại Ai Cập, thà bị bắt làm nô lệ còn hơn bị chết đói ở nơi hoang vắng này ! Không biết phải giải quyết làm sao, Môsê lại phải khẩn nài lên Chúa.

- Chắc là Chúa cũng bực mình lắm vì những lời kêu trách của dân, về thái độ và cách ứng xử thô bạo với Môsê, người của Chúa. Tuy nhiên Chúa cũng biết rằng đối với một con người, đói cần ăn, khát cần uống đó chính là những nhu cầu cấp thiết không thể thiếu được, và Ngài đã phải lo cho họ ăn : Sáng thì ban cho họ Manna, thứ bánh từ trời ban xuống; buổi chiều thì chim cút bay đến rợp trời, để họ có thịt ăn, tha hồ mà bắt lấy.

- Từ Manna có xuất xứ từ câu hỏi mà dân Do thái đã hỏi vào buổi sáng đầu tiên ấy “Man-hu?” Cái gì vậy ? Để nuôi sống đoàn dân đông đảo này trong hoang mạc suốt 40 năm trời, hằng ngày Chúa đã phải cho mưa Manna xuống. Manna nhỏ giống như một hạt lúa, nhưng có vị ngọt như mật.

- Manna, theo các nhà nghiên cứu Thánh kinh cho rằng nó giống với một chất do côn trùng sống trên những loại cây giống như cây Tamarix Mannifera tiết ra. Loại thực phẩm này chỉ ở miền trung Sinai mới có. Người ta thường thu hoạch chúng vào tháng năm, tháng sáu.

- Chim cút (lông màu đen, bụng trắng) sau khi di cư sang Châu Âu, chúng sẽ vượt Địa Trung Hải trở về vào khoảng tháng 9.



- Vì sức yếu, chúng chỉ bay từng đoạn ngắn một và đêm chúng thường nghỉ ngay trên mặt đất. Chỉ với tay không người ta cũng có thể bắt chúng được.
- Theo lệnh Chúa, Aaron đã lấy một cái bình và đổ vào đó một đấu (tương đương với 4,5 lít) đầy manna và đã đặt cái bình ấy dâng trước chúng ước để giữ lại cho con cháu.
- Con cái Israel đã ăn manna suốt 40 năm cho tới khi họ vào định cư trong đất Canaan.